

Số: 01/2024/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 30 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 01/2024/TLST-HNGĐ, ngày 30 tháng 8 năm 2024, về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Lưu Ngọc G, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số nhà A, đường N, tổ T, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

- Chị ZHANG YANMEI (Trương Yến Mai) – Sinh năm 1986

Địa chỉ: Số C, đường T, huyện T, tỉnh V, Trung Quốc.

Địa chỉ liên hệ tại Việt Nam: Số nhà A, đường N, tổ T, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Lưu Ngọc G và chị Trương Yến M tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 17/12/2009 tại Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai. Sau kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau, dẫn đến cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Mặc dù mâu thuẫn giữa vợ chồng đã được gia đình hai bên khuyên giải nhiều lần nhưng vợ chồng không thể hòa giải chung sống được nữa. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, hai vợ chồng đều nhất trí ly hôn, nên đề nghị Tòa án công nhận.

[2] Về con chung: Anh Lưu Ngọc G và chị Trương Yến M xác định có 03 con chung: Cháu Lưu Trung Q, sinh ngày 20/5/2010; cháu Lưu Minh N, sinh ngày 05/7/2012 và cháu Lưu Trung H, sinh ngày 22/5/2019. Khi ly hôn, anh Lưu Ngọc G và chị Trương Yến M thống nhất giao 03 con chung (Q, N, H) cho anh G là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), chị Trương Yến M không phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Anh Lưu Ngọc G và chị Trương Yến M xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết;

[4] Về vay nợ chung: chị Trương Yến M và anh Lưu Ngọc G xác định trong thời gian chung sống không vay nợ cá nhân hay tổ chức nào và cũng không cho ai vay nợ gì, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Xét thấy, việc Anh Lưu Ngọc G và chị Trương Yến M tự thỏa thuận về quan hệ hôn nhân, nuôi con chung khi ly hôn được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái đạo đức xã hội; phù hợp với quy định tại các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên được chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn của anh Lưu Ngọc G và chị Trương Yến M. Hôn nhân giữa anh Lưu Ngọc G và chị Trương Yến M chấm dứt kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao 03 con chung: Cháu Lưu Trung Q, sinh ngày 20/5/2010; cháu Lưu Minh N, sinh ngày 05/7/2012 và cháu Lưu Trung H, sinh ngày 22/5/2019 cho anh Lưu Ngọc G là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Chị Trương Yến M không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục

con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung: Anh Lưu Ngọc G và chị Trương Yến M xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Chị Trương Yến M và anh Lưu Ngọc G xác định trong thời gian chung sống không vay nợ cá nhân hay tổ chức nào và cũng không cho ai vay nợ gì, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về Lệ phí Tòa án: Anh Lưu Ngọc G và chị Trương Yến M mỗi người nhận chịu 150.000 đồng tiền lệ phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000130 ngày 30/8/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Xác nhận chị Trương Yến M và anh Lưu Ngọc G đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Cục THADS tỉnh Lào Cai;
- UBND tỉnh Lào Cai;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Văn Nghĩa